



SAPLASTIC

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015

A N N U A L R E P O R T

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN
SAPLASTIC.JSC
2015

THÔNGIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý cổ đông, các Nhà đầu tư, Đối tác, Quý khách hàng
cùng Toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn

Năm 2015, nền kinh tế Việt Nam có dấu hiệu hồi phục, GDP tăng trưởng 6,68%, lạm phát 0,6%. Tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn chưa được giải quyết gây áp lực lớn cho doanh nghiệp: sức mua yếu, tỷ lệ nợ xấu ngân hàng vẫn còn cao, nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, giải thể... tác động không nhỏ đến tình hình sản xuất kinh doanh khiến cho các doanh nghiệp lâm vào tình trạng khó khăn và Saplastic cũng không nằm ngoài sự ảnh hưởng đó. Bên cạnh đó, sự cạnh tranh trong ngành ngày càng diễn ra gay gắt hơn từ các doanh nghiệp trong nước và các doanh nghiệp nước ngoài. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty, đòi hỏi Công ty phải luôn đổi mới đầu tư mở rộng quy mô sản xuất để theo đà cạnh tranh về công nghệ và thị phần.

Đối mặt với những khó khăn đó, Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành đã có nhiều định hướng chiến lược sáng suốt kịp thời và đề ra những biện pháp hiệu quả để đưa Công ty vượt qua thử thách. Nhờ vào sự tin tưởng của khách hàng cùng với sự phấn đấu không ngừng của cán bộ công nhân viên, tập thể Saplastic đã đạt được những thành quả đáng kể:

- Doanh thu thuần năm 2015 đạt 813 tỷ đồng, vượt gần 2% kế hoạch và bằng 109% cùng kỳ năm 2014.
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2015 đạt 8.053.000 đồng/người/tháng bằng 103,24% so với năm 2014.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2015 đạt 13,3 tỷ đồng bằng 103,11% kế hoạch và bằng 119,88% so với cùng kỳ năm trước; lợi nhuận sau thuế đạt 10,25 tỷ đồng bằng 101,88% kế hoạch và bằng 120,76% so với cùng kỳ năm trước.

Với đà phát triển này, chúng tôi tin rằng trong tương lai, tập thể Saplastic sẽ vượt qua được những khó khăn hiện thời và phát triển ngày một vững mạnh.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty Cổ phần Bao Bì nhựa Sài Gòn, tôi xin được gửi lời cảm ơn sâu sắc nhất đến các cơ quan ban ngành, sự tin tưởng và ủng hộ của quý cổ đông và các nhà đầu tư. Đặc biệt, tôi xin gửi lời tri ân sâu sắc đến toàn thể cán bộ công nhân viên, những người đã gắn bó, đoàn kết và đồng hành trên mọi bước đường phát triển của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn.

Trân trọng kính chào!

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ThS. Lương Thị Thu Hương

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: SAPLASTIC.JSC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0302272627 đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 29/12/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.
- Vốn điều lệ: 135.766.640.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 135.766.640.000 VNĐ
- **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Lô II-2B, Cụm V, Nhóm CN II, Đường số 10, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM, Việt Nam

Số điện thoại: 08 38162765 - 08 38162766 - 08 38162767

Số fax: 08 381552627

Chi nhánh CTCP Bao bì Nhựa Sài Gòn – Chi nhánh tại Hà Nội

Địa chỉ: Số 9 - K1, phố Nguyễn An Ninh, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông **Dương Quốc Thái** – Tổng Giám đốc
- Website: <http://www.saplastic.com.vn/>
- Mã cổ phiếu: SPP

2. Quá trình hình thành và phát triển

SAPLASTIC – CHẶNG ĐƯỜNG HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2001 – 2003: Khởi đầu

- ❖ **Tiền thân:** Công ty Cổ phần Bao Bì Nhựa Sài Gòn tiền thân là Công ty TNHH Bao Bì Nhựa Sài Gòn được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp giấy phép vào ngày 16 tháng 04 năm 2001, dưới sự điều hành của Ban Giám đốc là những cán bộ chủ chốt có tâm huyết với công nghệ, có kinh nghiệm trong ngành bao bì nhựa màng ghép phức hợp và có trình độ quản lý giỏi được đào tạo bài bản.
- ❖ **Tháng 07/2001:** Saplastic đặt viên gạch đầu tiên khởi công công trình xây dựng nhà máy trên nền đất 5.208m² tọa lạc tại Khu công nghiệp Tân Bình.
- ❖ **Năm 2002 – 2003:** qua hơn 2 năm xây dựng nhà máy đến tháng 02/2003 công trình xây dựng nhà máy hoàn thành và đưa vào sử dụng, cùng lúc với việc nhập dàn máy In và Ghép tự động hiện đại, bắt đầu cho việc chính thức sản xuất kinh doanh của Saplastic.

Sản phẩm đầu tay được nghiên cứu công nghệ thành công với các sản phẩm bao bì nhựa mềm màng ghép phức hợp và được khách hàng chấp nhận. Lúc khởi đầu này, khách hàng đã dần biết đến sản phẩm của Saplastic.

2004 – 2009: Phát triển

- ❖ **Năm 2004:** Công ty đã dần chiếm được ưu thế trên thị trường, đã có được một số khách hàng thân thiết và doanh số năm 2004 cũng tăng đáng kể.

- ❖ **Năm 2005:** là năm Công ty nhảy vọt về doanh số tăng gấp hơn 02 lần so với năm 2004. Sản phẩm của Công ty được nhiều khách hàng khó tính chấp nhận như Vinacafé, Acecook, Nestlé. Đặc biệt Công ty nghiên cứu và sản xuất thành công mặt hàng túi nhỏ của Vinacafé, mặt hàng này trước đây chưa có Công ty trong nước nào sản xuất được, Vinacafé phải đặt hàng ở Singapore và Hàn Quốc. Trong năm 2005 này, Công ty Vinacafé đã chuyển một phần đơn hàng đặt ở Singapore chuyển sang đặt hàng tại Saplastic.
- ❖ **Tháng 01/2006:** Công ty đã vinh dự đón nhận 2 chứng chỉ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 : 2000 và hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 : 2004 của tổ chức chứng nhận TUV của Cộng hòa Liên bang Đức. Đây là một thành quả lớn và cũng là cột mốc quan trọng, đánh dấu sự phát triển vượt bậc của Công ty.
- ❖ **Năm 2007:** Công ty đã chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần, và cũng trong năm này, Công ty đã phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho hai cổ đông chiến lược là Vietnam Holding và Công ty chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển. Cũng trong năm 2007, Viện tiêu chuẩn Anh (BSI) tái chứng nhận ISO 9001:2000 và ISO 14001:2004.
- ❖ **Năm 2008:** Cổ phiếu của Công ty đã chính thức được niêm yết tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- ❖ **Năm 2009:** Công ty đã phát hành thành công đợt tăng vốn Điều lệ từ 35 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng thông qua việc phát hành thêm 2.500.000 cổ phần phổ thông theo hình thức phát hành riêng lẻ.

2010 – 2015: Khẳng định

- ❖ **Năm 2010:** Công ty đã phát hành cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 2:1 để tăng vốn Điều lệ từ 60 tỷ đồng lên 90 tỷ đồng.
- ❖ **Năm 2011:** Công ty đã phát hành thành công 3.500.000 cổ phiếu tăng vốn Điều lệ từ 90 tỷ đồng lên 125 tỷ đồng để bổ sung vốn kinh doanh. Đồng thời trong năm 2011 Công ty chính thức hoàn thiện Hệ thống phòng thử nghiệm đạt tiêu chuẩn quốc tế được công nhận.
Đặc biệt, ngày 09 tháng 12 năm 2011 Công ty đã tổ chức thành công Lễ Kỷ niệm 10 năm thành lập Công ty với sự có mặt của rất đông quan khách và CB - CNV. Và cũng là ngày Công ty được vinh dự đón nhận Huân chương Lao động Hạng III do Chủ tịch Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam trao tặng.
- ❖ **Năm 2012:** Vị thế và thương hiệu của Công ty đã có chỗ đứng trên thương trường. Đặc biệt, năm 2012 là một năm mà Công ty đã đạt được rất nhiều thành tích và đã được nhiều tổ chức chứng nhận và đang ngày càng được phát huy, nhiều khách hàng chưa có hợp đồng mua bán với Công ty nhưng cũng đã có mối quan hệ rất trân trọng.
- ❖ **Năm 2013:** là một năm khó khăn về vốn kinh doanh, mặc dù vậy trong tình hình khó khăn nhưng Khôi sản xuất kỹ thuật đã khai sinh ra dòng sản phẩm đặc thù có giá bán tốt và biên lợi nhuận cao là: *Túi đun quá nhiệt (retort bag) cho các khách hàng Vifon, Masan; Màng nắp cốc sữa chua (Lidding cup) cho Mộc Châu, Quốc Tế và đặc biệt là Vinamilk.* Sự tiến triển trong quá trình đặt hàng từ Vinamilk, Nestlé, Unilever mang đến doanh thu và đẳng cấp chất lượng cao cho thương hiệu Saplastic. Đồng thời, cũng là năm Công ty liên tục nhận được những bằng khen ghi nhận cho những thành tích, nỗ lực cố gắng không ngừng trong năm.

- ❖ **Năm 2014:** Sự suy thoái kinh tế toàn cầu tiếp tục ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và Ngành Bao bì nhựa nói riêng, cụ thể là nhu cầu về sản lượng Bao bì của các khách hàng đã giảm đáng kể.

Saplastic cũng là một trong những công ty chịu ảnh hưởng bởi sự suy thoái của nền kinh tế thị trường. Tuy nhiên, do chất lượng vượt trội và dịch vụ tốt, công ty vẫn giữ được một số lượng lớn khách hàng trung thành như Vinacafe, Acecook, Vifon, Nestle, Uniben, CP Việt Nam... Danh tiếng của công ty đã được một số khách hàng quốc tế biết đến, đặc biệt là các khách hàng Nhật Bản, và chủ động liên hệ hợp tác.

- ❖ **Năm 2015:**

Công ty đã cơ cấu thành công khoản dư nợ vay tại một số ngân hàng về ngân hàng BIDV, giúp cho Công ty ổn định nguồn vốn lưu động, giảm chi phí tài chính. Đồng thời, Công ty đã phát hành thành công 1.076.674 cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 125 tỷ đồng lên 135,77 tỷ đồng.

Mức độ cạnh tranh của ngành trở nên khắc nghiệt khi có nhiều doanh nghiệp nước ngoài tham gia vào ngành qua các thương vụ M&A. Tuy nhiên, Saplastic với lợi thế về chất lượng vẫn duy trì những khách hàng lớn và đã phát triển thêm một số khách hàng mới như: Nutifood, IDP, Việt Sin, Thực phẩm Ánh Hồng...

- ❖ **Các giải thưởng, danh hiệu, giấy khen trong năm 2015**

STT	DANH HIỆU/BẰNG KHEN/GIẤY KHEN	CƠ QUAN CẤP
1	Sao vàng đất Việt năm 2015	Trung ương hội Doanh nhân trẻ
2	Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh tiêu biểu năm 2015	Hiệp hội doanh nghiệp Tp.HCM
3	Chứng nhận nhà quản lý chuyên nghiệp	Trung tâm khoa học thẩm định tín nhiệm doanh nghiệp

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

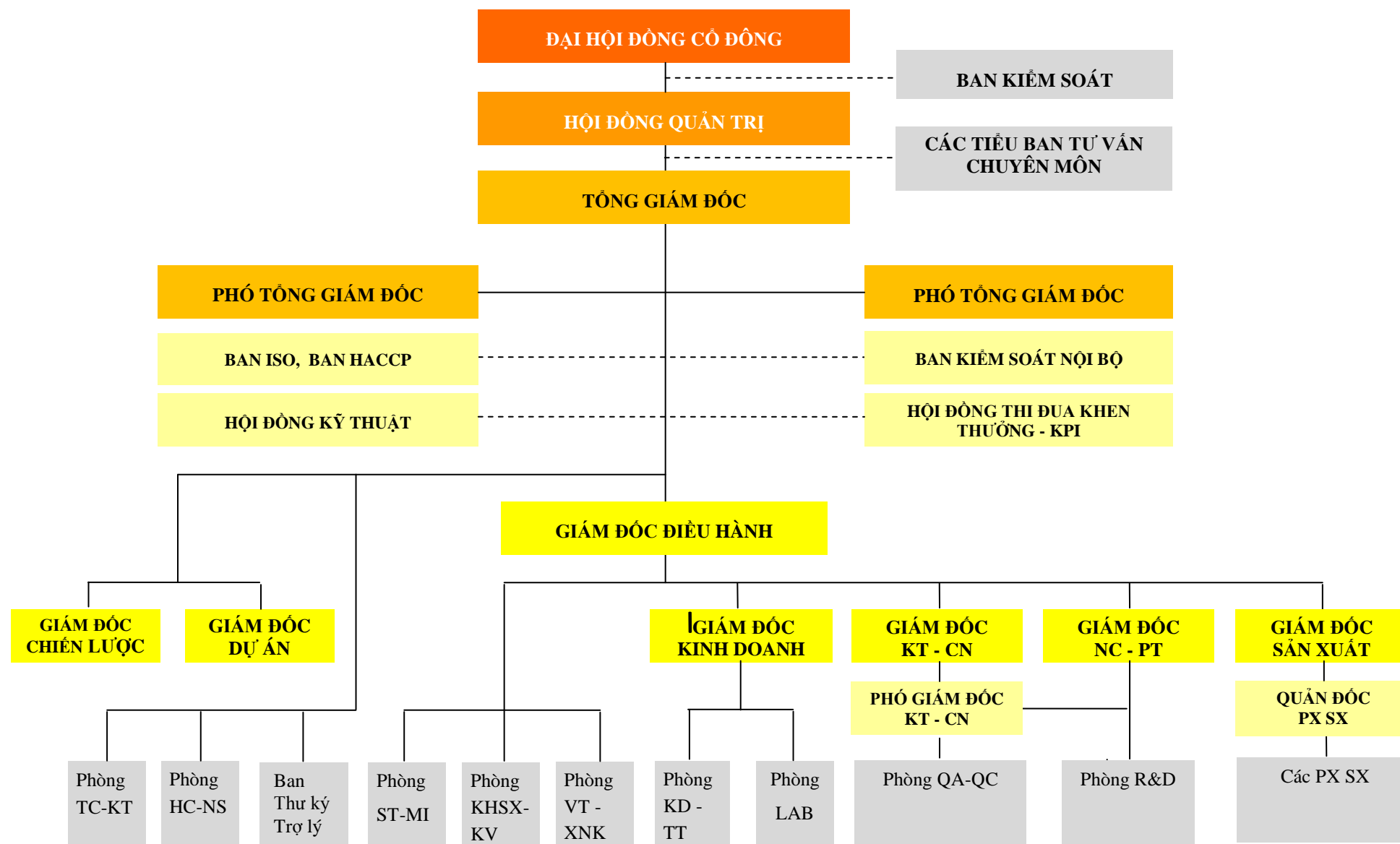
Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất bao bì màng ghép phức hợp, bao bì nhựa, bao bì giấy và bao bì kim loại;
- Kinh doanh bất động sản (*Chỉ thực hiện theo khoản 1 điều 10 Luật Kinh doanh bất động sản*);
- Và các ngành nghề khác theo Giấy phép đăng ký kinh doanh thay đổi lần 16 ngày 29/12/2015.

Địa bàn kinh doanh

Thị trường Miền Nam vẫn là địa bàn kinh doanh chủ yếu của Công ty. Trong tương lai, Công ty có kế hoạch khai thác và phát triển thị trường tại những khu vực có nhiều tiềm năng cũng như cơ hội phát triển như miền Trung (trong đó lấy Đà Nẵng là trọng tâm), miền Đông Nam Bộ (trục Biên Hòa - Vũng Tàu làm trọng tâm), khu vực miền Tây Nam Bộ, khu vực Hà Nội và các tỉnh vùng ven. Các thị trường đem lại doanh thu cao hoặc có biên lợi nhuận lớn sẽ được ưu tiên triển khai kế hoạch phát triển.

4. Cơ cấu tổ chức



✚ Công ty con, Công ty liên kết: Không có.

5. Định hướng phát triển

Mục tiêu chính

Sứ mệnh: Góp phần chủ yếu thúc đẩy sự phát triển bền vững, khẳng định chất lượng và sức mạnh của thương hiệu bao bì Việt Nam trên không chỉ tại thị trường khu vực Đông Nam Á mà còn vươn xa khắp khu vực châu Á.

Tầm nhìn từ năm 2010 đến năm 2030, Ban Lãnh đạo và cán bộ công nhân viên quyết tâm xây dựng Công ty Saplastic JSC trở thành một tập đoàn nhựa đa ngành lớn mạnh và tự chủ về kinh tế, trên cơ sở phát triển bền vững gắn liền với bảo vệ môi trường thiên nhiên và lợi ích xã hội.

Chiến lược tổng thể trung và dài hạn

- **Phát triển bền vững:** Công ty đặt mục tiêu duy trì tốc độ tăng trưởng bình quân 35% hằng năm, giữ vững vị trí trong top 5 toàn ngành.
- **Định vị thương hiệu sản phẩm:** Bằng việc hoạch định chiến lược marketing năng động, phù hợp và tận dụng tốt nguồn lực Công ty, đồng thời tiến hành cơ cấu và cơ cấu lại các dòng sản phẩm theo hướng tối ưu, Công ty hướng đến việc tối đa hoá lợi nhuận cũng như đóng góp các sản phẩm, dịch vụ tốt nhất cho xã hội và cộng đồng.
- **Phát triển chất lượng sản phẩm:** Công ty định hướng chiến lược sản xuất những sản phẩm cao cấp trong lĩnh vực bao bì nhựa, lấy chất lượng sản phẩm làm trung tâm và lấy công nghệ hiện đại làm nền tảng cho sự phát triển.
- **Xây dựng và phát triển văn hoá Saplastic:** dựa trên nền tảng nguồn nhân lực năng động sáng tạo, chuyên môn cao. Xây dựng một tác phong chuyên nghiệp, tất cả vì lợi ích cao nhất của khách hàng. Xây dựng tư tưởng quản trị tiên tiến trong cộng đồng cán bộ, công nhân viên Saplastic.
- **Tăng cường tự chủ tài chính:** Công ty liên tục tiến hành cải tiến, nâng cấp nhà máy, dây chuyền sản xuất với mong muốn nâng cao chất lượng, tăng cường hiệu quả đồng thời cắt giảm chi phí. Công tác nghiên cứu và phát triển luôn được Ban Lãnh đạo ưu tiên đầu tư, thúc đẩy nhằm phát minh, cải tiến công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, tạo bước tiến đột phá về chất lượng sản phẩm. Không ngừng củng cố mối liên kết Nhà cung cấp – Tổ chức – Khách hàng, hợp tác chặt chẽ trong việc chuyển giao công nghệ mới từ các nguyên vật liệu được tăng cường tính năng giảm độc hại và hỗ trợ khách hàng tối đa hoá năng suất và ổn định chất lượng sản phẩm. Áp dụng Lean Production vào công tác sản xuất nhằm loại bỏ các lãng phí, hợp lý hoá quy trình sản xuất, ngăn ngừa sai lỗi ngay từ khâu đầu tiên. Liên tục cập nhật, vận dụng các hệ thống quản trị tiên tiến, xây dựng môi trường làm việc nhằm thu hút nguồn nhân lực, mời gọi nhân tài, gia tăng hiệu quả và hiệu suất các quá trình hoạt động trong chuỗi giá trị của Saplastic.

Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng

Saplastic luôn đặt mục tiêu kinh doanh đi đôi với trách nhiệm đối với môi trường, xã hội và cộng đồng. Đặt trọng tâm vào công tác xã hội cũng như chăm lo cải thiện đời sống vật chất tinh thần cho toàn thể CB – CNV tại Công ty. Công ty tiếp tục liên hệ thường xuyên với địa phương, khu công nghiệp, Hội chữ thập đỏ để tìm hiểu thông tin về những hoạt động xã hội, cũng như tổ chức những chương trình khám chữa bệnh cho cán bộ nhân viên, xây dựng nhà tình thương, vận động toàn Công ty đóng góp “Quỹ Vì Người nghèo”, cứu trợ lũ lụt, ủng hộ các hộ dân nghèo...

6. Các rủi ro:

Rủi ro về kinh tế

Năm 2015, tốc độ tăng trưởng GDP là 6,68% bứt phá so với con số 5,98% của năm 2014. Lạm phát năm 2015 chỉ tăng 0,6% thấp kỷ lục trong 15 năm qua (Nguồn: *Tổng Cục Thống Kê*). Nhu cầu tiêu dùng đã có những tín hiệu hồi phục nhất định nhưng chưa bứt phá. Sản phẩm của Công ty Saplastic phục vụ cho nhu cầu của nhiều ngành như chế biến thực phẩm, thủy sản và các ngành khác nên tốc độ tăng trưởng kinh tế cũng như tốc độ tăng trưởng của các ngành công nghiệp, tình hình lạm phát... ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Rủi ro về tỷ giá

Các nguyên liệu nhập khẩu của Saplastic chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu nguyên vật liệu, Saplastic thanh toán các đơn hàng nhập khẩu chủ yếu bằng nguồn ngoại tệ mua của Ngân hàng. Sự biến động của tỷ giá hối đoái sẽ tác động đến giá thành nguyên liệu đầu vào của Saplastic, từ đó gây ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh. Trong năm qua, tỷ giá đồng USD tăng 5% (giá bán ra ngày 31/12/2015: 22.450 đồng/USD tại Vietcombank). Điều này đã ảnh hưởng đáng kể đến chi phí nhập khẩu nguyên liệu sản phẩm, khiến tỷ lệ giá vốn hàng bán tăng nhẹ so với năm trước. Để giảm thiểu rủi ro chênh lệch tỷ giá, Công ty đang cố gắng đẩy mạnh việc xuất khẩu hàng nhằm gia tăng thêm nguồn ngoại tệ và sử dụng hợp đồng phái sinh.

Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu

Trong năm qua, nhìn chung giá nguyên liệu đầu vào có nhiều biến động theo giá dầu thế giới. Để hạn chế rủi ro này, Công ty đã chủ động thực hiện ký kết các hợp đồng thu mua nguyên liệu dài hạn với các nhà cung cấp lớn nhằm đảm bảo sự ổn định của giá nguyên vật liệu đầu vào. Song song đó, Công ty rà soát lại toàn bộ quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, không ngừng nâng cấp hệ thống máy móc, nhà xưởng, công nghệ để đảm bảo tiêu chuẩn cho quy trình quản lý chất lượng, nâng cao hiệu quả công việc và cắt giảm chi phí của từng khâu sản xuất ở mức tối đa.

Rủi ro cạnh tranh

Sự cạnh tranh trong ngành ngày càng gay gắt, Saplastic không chỉ cạnh tranh với các đối thủ trong nước, mà còn cạnh tranh với các doanh nghiệp nước ngoài đã và đang tham gia ngành. Điều này đòi hỏi Công ty phải thúc đẩy nhanh khâu cải tiến, đầu tư công nghệ mới, nghiên cứu sản xuất những sản phẩm mang tính cạnh tranh để đáp ứng yêu cầu về chất lượng cao, phát triển những cấu trúc bao bì mới nhằm giảm thiểu giá thành và đảm bảo chất lượng ổn định, để nâng cao thế cạnh tranh.

❖ **Rủi ro đặc thù**

Do Công ty sử dụng nợ vay cho các hoạt động sản xuất khá nhiều, nên khi hạn mức vay ngân hàng bị cắt giảm sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình mua nguyên vật liệu đáp ứng cho sản xuất.

Ngoài ra, việc đảm bảo chất lượng nguyên liệu đầu vào cũng là vấn đề công ty đôi mặt. Công ty phải tìm kiếm thêm nhiều nhà cung cấp, đi kèm quá trình sản xuất thử mẫu, đánh giá nguyên liệu. Khi chất lượng nguyên liệu không đồng đều dẫn đến nguy cơ khó kiểm soát chất lượng trong quá trình sản xuất, từ đó dễ dẫn đến các sản phẩm cuối cùng có chất lượng không đảm bảo.

❖ **Rủi ro về luật pháp**

Hoạt động của Saplastic có chịu sự ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản luật liên quan. Trong quá hình sửa đổi và hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách, pháp luật sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

❖ **Rủi ro khác**

Các rủi ro khác như chiến tranh, thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh... là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù rất hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Saplastic. Đây là rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu, Công ty đã mua đầy đủ bảo hiểm phòng chống các tổn thất xảy ra. Vì vậy, Công ty thường xuyên nắm bắt kịp thời thông tin và đảm bảo thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy...

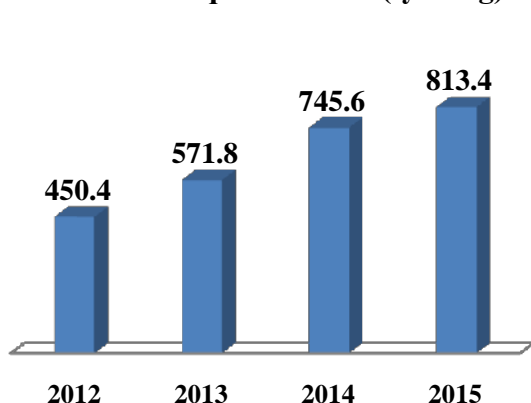
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động kinh doanh

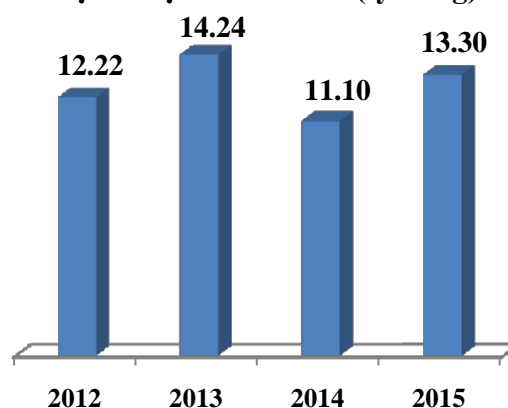
STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2015	(+/-) % 2015/2014	(+/-) % so với KH
1	Vốn điều lệ	124.999,9	135.766,6	135.767	108,61%	100,00%
2	Doanh thu thuần	745.613	813.446	800.000	109,10%	101,68%
3	Lợi nhuận trước thuế	11.095	13.301	12.900	119,88%	103,11%
4	Lợi nhuận sau thuế	8.489	10.251	10.062	120,76%	101,88%
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	5%		Tối thiểu 5%	-	-

DVT: Triệu Đồng

Doanh thu qua các năm (tỷ đồng)



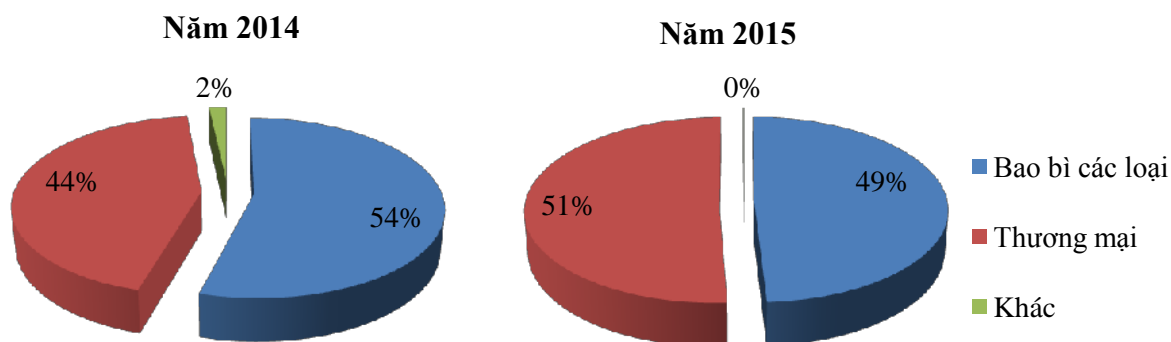
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)



Với sự cố gắng không ngừng nghỉ của Ban Tổng giám đốc cùng tập thể cán bộ công nhân viên Saplastic trong năm 2015, Công ty đã đạt được những thành quả nhất định như sau:

- Doanh thu thuần năm 2015 đạt 813,4 tỷ đồng, vượt gần 2% kế hoạch và bằng 109% cùng kỳ năm trước. Doanh thu của Công ty tiếp tục tăng trưởng nhờ duy trì sản lượng tiêu thụ của khách hàng cũ và phát triển thêm khách hàng mới.

CƠ CẤU DOANH THU 2014 - 2015



- Trong năm qua, mặc dù giá nguyên liệu đầu vào trên thế giới giảm, nhưng tỷ giá USD/VNĐ tăng tới 5% năm qua dẫn đến chi phí nguyên vật liệu đầu vào không giảm nhiều, tỷ lệ giá vốn hàng bán tăng nhẹ từ mức 86,5% năm 2014 lên mức 86,9% doanh thu, do tỷ trọng doanh thu mảng thương mại tăng. Công ty tiếp tục thực hiện chính sách mở rộng thị trường dẫn đến tỷ lệ chi phí bán hàng tăng nhẹ lên mức 3,03% doanh thu. Bên cạnh, Công ty đã cơ cấu thành công dư nợ vay các ngân hàng về BIDV, dẫn đến tỷ lệ chi phí tài chính có xu hướng giảm nhẹ từ 6,11% về mức 5,66% doanh thu. Đồng thời, Công ty tiếp tục tiến hành các giải pháp tiết giảm chi phí giúp chi phí quản lý doanh nghiệp giảm đáng kể, chiếm 2,84% tổng doanh thu so với mức 3,13% cùng kỳ năm trước.
- Chính sách kiểm soát chi phí cùng với thúc đẩy tăng trưởng doanh thu đã giúp lợi nhuận sau thuế của Công ty năm qua vượt kế hoạch và tăng gần 21% so với năm trước. Cụ thể, lợi nhuận trước thuế 2015 đạt 13,3 tỷ đồng tăng gần 20%, lợi nhuận sau thuế đạt 10,25 tỷ đồng vượt gần 2% kế hoạch và tăng 20,76% so với năm trước.

2. Tổ chức và nhân sự

🚩 Danh sách Ban điều hành

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông: Dương Quốc Thái	Tổng Giám đốc (Kiêm Phó Chủ tịch HĐQT)	
2	Bà: Dương Thị Thu Hương	Phó Tổng Giám đốc (Kiêm Chủ tịch HĐQT)	
3	Ông: Dương Đức Chính	Phó Tổng Giám đốc (Kiêm Phó Chủ tịch HĐQT)	
4	Ông: Võ Trung Hoàng	Quyền Kế Toán Trưởng	

✚ Tóm tắt lý lịch thành viên Ban Điều hành: xem tại Phụ lục I đính kèm

✚ Thống kê về nhân sự

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động	322	100%
1	Trình độ trên đại học	4	1,2%
2	Trình độ đại học, cao đẳng	52	16,1%
3	Trình độ trung cấp	15	4,7%
4	Công nhân kỹ thuật	155	48,1%
5	Lao động phổ thông	96	29,8%
II	Theo giới tính	322	100%
1	Nam	273	85%
2	Nữ	49	15%

(Tính đến ngày 31/12/2015)

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015	2015/2014
Tổng số lượng cán bộ/ nhân viên	người	370	322	87,03%
Thu nhập bình quân	đồng/người/tháng	7.800.000	8.053.000	103,24%

(Tính đến ngày 31/12/2015)

Từ những ngày đầu thành lập, số lượng cán bộ công nhân viên chỉ khoảng hơn 10 người. Đến năm 2005, con số này tăng lên 145 người, tăng số lượng đáng kể và giải quyết việc làm cho người lao động không những trên địa bàn TP.HCM mà còn ở hầu hết các tỉnh thành trong cả nước. Hiện nay, số lượng cán bộ công nhân viên toàn Công ty 322 người, trong đó nhiều cán bộ nhân viên đạt trình độ trên đại học, đại học. Lực lượng công nhân kỹ thuật chiếm 48,1% tổng số CBCNV là những công nhân lành nghề, có phẩm chất và kỹ thuật tốt.

Trong quá trình phấn đấu hết mình của cả tập thể, Saplastic không ngừng đào tạo sâu sắc về nhân sự, đồng bộ hóa Cán bộ Kỹ thuật và công nhân có tay nghề cao, liên tục cải tiến mẫu mã hàng hóa cho phù hợp với máy móc thiết bị để tạo chất lượng sản phẩm nhằm thỏa mãn cao nhất nhu cầu của khách hàng. Nhờ đó, Công ty đã có được vị trí và thị phần trên thương trường cũng như uy tín của Công ty ngày càng vững chắc.

SAPLASTIC chủ trương xây dựng và áp dụng một chính sách “Đúng người – Đúng việc và đạt hiệu quả”. Với sự giám sát và quan tâm sát sao, kịp thời của Ban Lãnh đạo, cùng chính sách nhân sự linh hoạt, mềm dẻo quan tâm đến lợi ích, nhu cầu nhỏ nhất của từng cán bộ, nhân viên lao động.

➤ Về tuyển dụng

Công ty luôn đề cao năng lực của từng cán bộ nhân viên và chào đón những ứng viên muốn đóng góp và gắn bó lâu dài với Công ty, có kiến thức, năng lực trình độ cũng như tác phong làm việc chuyên nghiệp, năng động. Để thu hút nhân tài, Công ty có chính sách lương, thưởng rõ ràng, hợp lý, đặc biệt là đối với những nhân viên xuất sắc, có đóng góp lớn. Mặt khác, Công ty cũng luôn tuân thủ chặt chẽ các yêu cầu pháp luật về sử dụng người lao động, thực hiện đúng các tiêu chuẩn giờ làm việc. Tuyển dụng lao động phù hợp với công ước 29 của ILO.

➤ Về đào tạo

Công ty rất coi trọng công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên, luôn tạo môi trường học tập và phát triển nguồn nhân lực. Công ty thường xuyên mời các đơn vị tư vấn, các Công ty có chức năng đến Saplastic để hướng dẫn, tập huấn những kiến thức cần thiết, giới thiệu và tổ chức CBCNV dự các lớp tập huấn, các khóa học ngắn hạn cũng như hỗ trợ học phí và thời gian. Đối với một số vị trí chủ chốt Công ty tài trợ học phí và những chi phí khác với những khóa học/chương trình phục vụ cho nhu cầu công việc. Công tác đào tạo là rất cần thiết giúp người lao động có điều kiện hoàn thiện vốn kiến thức của mình nhằm phục vụ cho sự phát triển lâu dài của Công ty.

Nhân viên khi làm việc tại Saplastic được luân chuyển nhiều vị trí để hiểu rõ công việc khi đứng từ nhiều góc độ, sẽ giúp nhân viên hiểu rõ hơn mục tiêu của công việc mình làm và yêu cầu của công đoạn sau trong chuỗi chất lượng. Kế hoạch đào tạo chi tiết của từng bộ phận được từng phòng ban gửi đến hàng quý, được phòng HCNS và Ban Lãnh đạo xem xét để lựa chọn những chương trình phù hợp với mục tiêu đào tạo và hỗ trợ kinh phí. Các chương trình đào tạo xong phải được sự đánh giá chất lượng và báo cáo lên cho Ban lãnh đạo. Đây cũng là một trong những yếu tố để dựa vào đó Ban Lãnh đạo xem xét đề bạt thăng tiến cũng như phân công công việc, chế độ lương bổng phù hợp với năng lực nhân viên.

➤ Về lương thưởng, phúc lợi, đãi ngộ

Chính sách trọng nhân tài, lương thưởng, đề bạt cũng được Ban Lãnh đạo xem xét cẩn thận. Từ đầu năm 2006, Công ty bắt đầu áp dụng hình thức trả lương theo kết quả công việc (Key Performance Index). Thời gian định kỳ là vào mỗi tháng sẽ được đánh giá và xem xét KPI của CB-CNV. Sau mỗi lần đánh giá, KPI được cập nhật cho phù hợp với thực tế công việc cũng như mặt bằng lương của xã hội, đảm bảo chính sách đãi ngộ tốt cũng như “*Đúng người - Đúng việc và đạt hiệu quả*”.

Các chính sách về lương thưởng, phúc lợi và đãi ngộ người lao động tại Công ty :

- Ngoài tham gia BHXH và BHYT bắt buộc, Công ty còn đài thọ toàn bộ chi phí Bảo hiểm sức khỏe tai nạn con người cho CBCNV toàn Công ty.
- Hỗ trợ vật chất hoặc trợ cấp toàn bộ chi phí hoặc từng phần chỗ ở cho hầu hết CBCNV ngoại tỉnh làm việc tại Saplastic.
- Với chính sách và kinh phí của Công ty, Công đoàn thường xuyên tổ chức các hoạt động TDTT, giao lưu văn hóa với các Cơ quan, Đơn vị bạn. Đặc biệt đã thành lập được đội bóng đá nghiệp dư riêng của Saplastic và thường xuyên thi đấu giao lưu với một số Đơn vị, Công ty bạn.

- Hàng năm, Saplastic đều áp dụng Tháng lương thứ 13 ngoài luật định nhằm cải thiện thêm đời sống vật chất của CBCNV, chưa kể việc thưởng bình bầu xếp hạng A, B, C để thưởng thêm vào các ngày Lễ hoặc cuối năm, thưởng thâm niên.
- Saplastic cũng thường xuyên tổ chức và đãi thọ chi phí cho CBCNV toàn Công ty đi tham quan, du lịch, nghỉ mát ít nhất 1 lần/năm, tối thiểu 02 ngày/lần/năm.

➤ Về môi trường công việc

Các nhân viên được tiếp cận với môi trường làm việc hiện đại, công bằng, năng động và lành mạnh. Người lao động làm việc 8 tiếng/ngày hoặc làm theo ca 8 tiếng, tất cả các nhân viên đều có cơ hội được phát huy tối đa khả năng sáng tạo và vốn kiến thức hiểu biết. Các cuộc họp giao ban được diễn ra định kỳ để phổ biến công việc cũng như giải quyết kịp thời, nhanh chóng những vấn đề phát sinh. Ban Lãnh đạo Công ty chủ trương xây dựng hệ thống thông tin hiệu quả, nhanh chóng, đảm bảo được tính trung thực, phổ biến, chính xác tạo môi trường làm việc hiệu quả phục vụ tốt cho công tác sản xuất, kinh doanh.

Các hoạt động nội bộ của doanh nghiệp được Ban Lãnh đạo xem xét kỹ lưỡng hàng tháng, hàng quý để đánh giá cũng như đưa ra những điều chỉnh kịp thời, mang lợi hiệu quả, lợi ích cao nhất cho Công ty. Bên cạnh đó, Công ty đã áp dụng việc đánh giá nội bộ theo tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001:2008 để đảm bảo tính khách quan, trung thực. Những đóng góp, chia sẻ và cống hiến của cán bộ nhân viên trong Công ty đều được ghi nhận và đánh giá kịp thời.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

🚧 Tình hình đầu tư dự án

Theo Dự kiến triển khai Chiến Lược giai đoạn 2013-2020, lãnh đạo Saplastic đã triển khai ***Giai đoạn Tiên khả thi*** các Dự Án lớn nhằm mục tiêu đưa vị thế thương hiệu Saplastic thành *Người dẫn đầu thị trường*, đa dạng hóa ngành nghề và phát triển theo Chiến lược đa lĩnh vực: Hóa nhựa, Đầu tư, Tài chính, Thương mại và Địa ốc với các Kế hoạch Chủ lực:

- Mua cổ phần của Khách hàng VIP, tham gia quá trình quản trị thương hiệu hướng đến liên minh, liên kết chặt chẽ trong kinh doanh để đảm bảo đầu ra của các Dự án.
- Mở rộng quy mô sản xuất thêm 3 Dây chuyền với tổng giá trị đầu tư trên 300 tỷ đồng, nhằm gia tăng Tổng tài sản ước tính trên 1.000 tỷ đồng, đẩy mạnh việc tăng trưởng doanh thu chạm mức 1.000 tỷ đồng/năm.

Năm 2015 tình hình tài chính vẫn chưa khởi sắc, Hội đồng Quản trị Saplastic vẫn thống nhất tạm ngưng triển khai các Dự án trên và sẽ tái khởi động sau quá trình tìm kiếm thêm đối tác Chiến lược, xây dựng Chương trình quản trị rủi ro một cách có hiệu quả và nhất là chuẩn bị nguồn nhân lực đủ mạnh, đủ bản lĩnh ứng phó với thay đổi môi trường và cực kỳ năng động, để đảm bảo sự thành công chắc chắn của các Dự án trên.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	2014	2015	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	739.472.695.756	839.973.923.106	13,59%
2	Doanh thu thuần	745.612.698.791	813.446.435.490	9,10%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.986.977.593	13.090.638.957	19,15%
4	Lợi nhuận khác	108.515.301	210.455.032	93,94%
5	Lợi nhuận trước thuế	11.095.492.894	13.301.093.989	19,88%
6	Lợi nhuận sau thuế	8.488.773.465	10.250.990.265	20,76%
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	5%	-	

(ĐVT: đồng)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2014	2015
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	1,20	1,14
-	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,42	0,43
II	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	68,99	71,93
-	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	222	256
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	1,99	1,84
-	Vòng quay tổng tài sản	vòng	1,01	0,97
IV	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,14	1,26
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	3,70	4,35
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,15	1,22
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	1,47	1,61

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần phát hành: 13.576.664 cổ phần
 - Tổng số cổ phần đang lưu hành: 13.040.464 cổ phần
 - Cổ phiếu quỹ: 536.200 cổ phiếu
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông

📊 Thống kê cổ đông

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%/VĐL)
I	Cổ đông trong nước	345	10.856.411	108.564.110.000	79,96%
1	Cổ đông tổ chức	12	666.318	6.663.180.000	4,91%
2	Cổ đông cá nhân	29	10.190.093	101.900.930.000	75,06%
II	Cổ đông nước ngoài	6	2.184.053	21.840.530.000	16,09%
1	Cổ đông tổ chức	2	2.182.100	21.821.000.000	16,07%
2	Cổ đông cá nhân	4	1.953	19.530.000	0,01%
III	Cổ phiếu quỹ		536.200	5.362.000.000	3,95%
Tổng cộng		351	13.576.664	135.766.640.000	100%

(Ngày 22/01/2016)

📊 Cổ đông lớn (trên 5% cổ phần có quyền biểu quyết)

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng (CP)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Vietnam Equity Holding	Toà nhà TMS, Số 172 Hai Bà Trưng, Quận 1, TP. HCM	2.180.000	21.800.000.000	16,06%
Tổng cộng			2.180.000	21.800.000.000	16,06%

(Ngày 22/01/2016)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

📊 Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2013 và năm 2014 cho cổ đông:

- Vốn điều lệ trước phát hành: 124.999.900.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 135.766.640.000 đồng
- Số cổ phiếu đã phân phối: 1.076.674 cổ phiếu
- Số cổ đông được phân phối: 314 cổ đông
- Thời gian phát hành: 05/11/2015.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban Tổng Giám Đốc luôn ý thức trách nhiệm trong công tác quản lý, nỗ lực hoàn thành tốt những nhiệm vụ được giao và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng định hướng và kế hoạch. Kết quả kinh doanh 2015, doanh thu thuần đạt 813 tỷ đồng vượt 9% so với kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 13,3 tỷ đồng vượt gần 20% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 10,25 tỷ đồng vượt 20,76% so với kế hoạch. Kết quả kinh doanh vượt kế hoạch nhờ nỗ lực của Ban lãnh đạo Công thức đẩy tăng trưởng doanh thu, thực hiện các chính sách kiểm soát chi phí và giá nguyên vật liệu đầu vào giảm theo xu hướng thế giới.

Những tiến bộ trong năm Công ty đạt được

- Đội ngũ kỹ thuật và bộ phận R&D đã nghiên cứu thành công những cấu trúc cao cấp như màng sữa chua, màng sữa đặc vi xuất khẩu, màng thuốc trừ sâu dạng nước, Túi Retort, Bao bì lĩnh vực Y Tế... Đặc biệt là cải tiến một số cấu trúc Bao bì mới có giá thành sản xuất thấp hơn nhiều so với cấu trúc cũ tăng sức cạnh tranh với các đối thủ khác.
- Ngoài những khách hàng chiến lược hiện nay như Vinacafe, Acecook, Masan, Vifon, Nestle, Ajinomoto, Uni-President... Công ty đã phát triển thêm một số khách hàng lớn như: Nuti Food, IDP, Việt Sin, Thực Phẩm Ánh Hồng...

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	2014		2015		TH 2015/ TH 2014
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
Tài sản ngắn hạn	542.375.006.192	73,35%	659.893.318.535	78,56%	121,67%
Tài sản dài hạn	197.097.689.564	26,65%	180.080.604.571	21,44%	91,37%
Tổng tài sản	739.472.695.756	100%	839.973.923.106	100%	113,59%

(ĐVT: đồng)

Tính đến cuối năm 2015, Tổng tài sản của Công ty gần 840 tỷ đồng tăng 13,59% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, tài sản ngắn hạn gần 660 tỷ đồng chiếm 78% (chủ yếu hàng tồn kho phục vụ sản xuất quý 1 và quý 2/2016), tài sản dài hạn 180 tỷ đồng chiếm 21,44% tổng tài sản (nhiều máy móc thiết bị đã trích khấu hao phần lớn giá trị ban đầu nhưng vẫn hoạt động tốt tạo giá trị gia tăng cho Công ty).

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	2014		2015		TH 2015/ TH 2014
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
Nợ ngắn hạn	452.385.039.393	89,14%	577.154.071.143	95,53%	127,58%
Nợ dài hạn	57.775.809.997	10,86%	27.015.669.310	4,47%	46,76%
Tổng nợ phải trả	510.160.849.390	100%	604.169.740.453	100%	118,43%

(ĐVT: đồng)

Tính đến cuối năm 2015, Tổng nợ phải trả là 604 tỷ đồng tăng 18% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, nợ ngắn hạn chiếm 95,5% tương đương 577 tỷ đồng tăng 27% (do cơ cấu nợ vay dài hạn qua ngắn hạn). Nợ dài hạn giảm mạnh chỉ còn chiếm 4,47% tương đương 27 tỷ đồng. Điểm nổi bật trong năm 2015, Công ty đã cơ cấu dư nợ vay tại một số ngân hàng thương mại về ngân hàng BIDV với mức lãi suất ưu đãi.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016

a) Mục tiêu

Hiện nay thị trường Bao bì tại khu vực Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung cạnh tranh gay gắt từ những doanh nghiệp có tiềm lực lớn ở trong nước và nước ngoài. Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn cũng không nằm ngoài quy luật cạnh tranh đó. Để giữ vững và không ngừng mở rộng thị phần, phát triển Công ty ngày một vững chắc, Ban lãnh đạo đã đề ra kế hoạch sản xuất và kinh doanh cụ thể trong năm 2016 như sau:

➤ Mục tiêu doanh thu và lợi nhuận

- Mục tiêu doanh thu: 860 tỷ đồng (tăng trưởng gần 6% so với năm 2015)
- Mục tiêu lợi nhuận: 16 tỷ đồng (tăng trưởng hơn 20% so với năm 2015)

➤ Phát triển hình ảnh thương hiệu Saplastic

➤ Chuyên nghiệp hóa dịch vụ khách hàng và đội ngũ nhân viên bán hàng

b) Giải pháp thực hiện

Để thực hiện thành công mục tiêu kế hoạch năm 2016, Ban Tổng giám đốc đã đề ra các giải pháp cụ thể sau:

➤ Giải pháp đối với mục tiêu doanh số và lợi nhuận

❖ Duy trì và phát triển các khách hàng cũ

- Tiếp tục khai thác tối đa nguồn hàng từ những nhóm khách hàng có sẵn trên, đặc biệt là những khách hàng lớn mà Saplastic chưa cung cấp hết sản lượng như: Công ty Acecook, Công ty Vinacafe, Vinamilk, Biscafun, Công ty Nestle, Pepsico, Masan, Nuti Food...
- Công ty thực hiện kiểm soát chặt chẽ hơn nữa chất lượng sản phẩm và cung cách phục vụ khách hàng nhằm tăng cường uy tín của Công ty.
- Duy trì những chính sách hậu mãi đối với những khách hàng lâu năm và có sản lượng lớn.
- Thực hiện phân loại các khách hàng theo từng nhóm để tập trung nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm nhằm mang lại sự thoả mãn cao nhất cho khách hàng.
- Cơ cấu các ngành hàng nhằm đảm bảo doanh số và sản lượng cho Công ty:
 - Tập trung phát triển các nhóm hàng có tỷ suất lợi nhuận cao như : Cà phê (Vinacafe, Nestle...); Sữa (Vinamilk, Mộc Châu, TH True-milk, IDP...); Bột giặt (Unilever, P&G...); Thuốc trừ sâu, nông dược (Bayer, BVTV An Giang, Syngenta...), túi PA thủy hải sản, đông lạnh...
 - Có những chính sách ưu đãi đối với những mặt hàng mà Công ty còn dư năng suất nhằm đảm bảo các máy đều hoạt động.
- Phối hợp với các bộ phận liên quan giải quyết khiếu nại của khách hàng nhanh chóng và hiệu quả: Khi có sự phản ánh của khách hàng về chất lượng thì phải lập tức cử cán bộ Kỹ thuật, QC đến làm việc trực tiếp với khách hàng để tìm hiểu, phân tích nguyên nhân và hướng khắc phục nhằm thoả mãn tốt nhất trong thời gian sớm nhất cho khách hàng...

❖ *Xây dựng các khách hàng mới*

- Nghiên cứu thật kỹ mọi vấn đề về một khách hàng mới như: Sản lượng của từng sản phẩm, khả năng thanh toán, đối thủ cạnh tranh...
- Phát triển khách hàng, khai thác các khách hàng tiềm năng đã có sẵn mối quan hệ.
- Tập trung khai thác các ngành hàng, khách hàng có tiềm năng về bao bì và khả năng thanh toán tốt:
 - Bột giặt: Công ty Unilever, Unza, LG, Đại Việt Hương, Colgate Palmolive.
 - Nông nghiệp: Công ty Giống Miền Nam, Trung tâm Giống Rau Hoa
 - Thuốc bảo vệ thực vật và Dược: Công ty Sygneta, ADC, Traphaco, Công ty Dược Miền Nam, Công ty Thuốc sát trùng Miền Nam...
 - Thực phẩm: Nestle (bao bì cấp I), Pepsi (Snack POCA), Công ty Thực phẩm Nhà Bè, Công ty thực phẩm Bốn Mùa, Công ty Nissin Food VN.
 - Thủy hải sản : Công ty Thủy sản Út Xi, Công ty Seaprodex, Công ty Thủy sản Cà Mau, Công ty Thủy Sản Nha Trang, Công ty Vĩnh Hoàn.

➤ **Giải pháp đối với mục tiêu phát triển hình ảnh thương hiệu Saplastic**

- Thực hiện các chương trình hỗ trợ bán hàng, đẩy mạnh công tác truyền thông, tham gia hội chợ triển lãm...
- Chuẩn hóa bộ nhận diện thương hiệu gồm: Thư báo giá, Catalogue, Brochure...

➤ **Mục tiêu chuyên nghiệp hóa dịch vụ khách hàng và đội ngũ nhân viên bán hàng.**

- Tăng cường tăng suất thăm viếng, chăm sóc khách hàng. Quy định tăng suất thăm viếng của các nhân viên kinh doanh mỗi tháng ít nhất 3 lần/tháng.
- Tìm hiểu những sự kiện quan trọng của khách hàng để có kế hoạch tặng quà có ý nghĩa như ngày thành lập công ty, sinh nhật...
- Đào tạo, kiểm tra thường xuyên nhân viên kinh doanh về kiến thức sản phẩm để đảm bảo nhân viên bán hàng thông thạo kiến thức sản phẩm như những nhân viên kỹ thuật, dẫn đến việc tư vấn khách hàng sẽ hiệu quả cao nhất.

➤ **Các vấn đề khác**

Kế hoạch nhân sự: việc hoạch định, phân bổ nhân sự sẽ được điều chỉnh và sắp xếp phù hợp với năng lực, khả năng của từng cán bộ, nhân viên. Trong năm 2016, Công ty cần tuyển dụng cho bộ phận Kinh doanh thêm 05 nhân viên kinh doanh đáp ứng nhu cầu phát triển hoạt động kinh doanh.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2015, tình hình kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, sự cạnh tranh ngày càng gay gắt đã ảnh hưởng lớn hoạt động sản xuất kinh doanh của Saplastic. Trước những khó khăn, với những nỗ lực của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên Saplastic đã được kết quả đáng khích lệ. Cụ thể, doanh thu thuần 2015 đạt hơn 813 tỷ đồng vượt gần 2% kế hoạch và bằng 109% so với cùng kỳ năm 2014. Lợi nhuận sau thuế đạt 10,25 tỷ đồng vượt gần 2% kế hoạch và bằng 120,76% so với năm trước. Thu nhập bình quân của người lao động năm 2015 đạt 8.053.000 đồng/người/tháng tăng 3,24% so với năm 2014.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2015, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của đơn vị và đề xuất các giải pháp, chính sách phù hợp với Hội đồng quản trị để giải quyết những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp. Ban Tổng Giám đốc cũng xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư và đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Dự báo tình hình năm 2016

- Thị trường Bao bì màng ghép phức hợp Việt Nam đang có sự cạnh tranh rất gay gắt từ những doanh nghiệp trong nước và các doanh nghiệp nước ngoài đã, đang tham gia vào thị trường.
- Ngành sản xuất Bao bì nói chung và ngành sản xuất Bao bì màng ghép phức hợp nói riêng vẫn được đánh giá là có tiềm năng do tỷ lệ tiêu thụ bình quân/đầu người tại Việt Nam còn thấp hơn các nước trong khu vực và trên thế giới. Hơn nữa đây cũng là một nhu cầu tối ưu của bất cứ một sản phẩm tiêu dùng nào trên thị trường. Các sản phẩm đều đòi hỏi mẫu mã Bao bì bắt mắt, sáng tạo mẫu mã không ngừng để phù hợp và phục vụ cho sự phát triển của sản phẩm tiêu dùng.
- Saplastic đang có một lợi thế, đó là có được một số khách hàng lớn gắn bó trong nhiều năm qua và nhất là sản phẩm của họ đang phát triển với tốc độ tăng trưởng cao. Hơn nữa, với sự phát triển không ngừng của các cán bộ tâm huyết, các sản phẩm của Saplastic ngày càng được các đối tác tin dùng và đã tạo được vị thế riêng trên thị trường Bao bì nhựa mềm tại Việt Nam.

Hội đồng quản trị đã đề ra kế hoạch năm 2016 và tiếp tục thực hiện kế hoạch 5 năm.

Kế hoạch năm 2016

Từ dự báo tình hình năm 2016, Hội đồng quản trị đề ra các mục tiêu và định hướng kinh doanh trong năm 2016 như sau:

Về mục tiêu kế hoạch

- Mục tiêu doanh thu: 860 tỷ đồng.
- Mục tiêu lợi nhuận: 16 tỷ đồng

Định hướng

Tái cấu trúc toàn diện các Phòng Ban Phân Xưởng với tiêu chí:

- Năng động, linh hoạt trước mọi tình huống biến động đầu vào: giá vật tư nguyên liệu, áp lực của Đối thủ cạnh tranh, áp lực của khách hàng và áp lực tự thân SPP (sự tăng trưởng).
- Xây dựng hoàn chỉnh Kế Hoạch Bộ phận với phương thức mới: số hóa tỷ lệ cao và áp dụng phân tích định lượng một cách chặt chẽ.
- Xây dựng một cách minh bạch và cụ thể các Đơn vị Kinh Doanh Chiến Lược (SBU) đối với các phân khúc sản phẩm truyền thống (Màng ghép Al-foil, màng sữa tắm dầu gội, màng thủy sản), sản phẩm nghiên cứu và sản phẩm khai thác lợi nhuận cao (Màng nắp cốc PP, PS, HDPE, bao bì phục vụ ngành y tế và dược phẩm, bao bì thuốc nông dược).
- Mục tiêu của Định hướng này là hình thành nên một cấu trúc thị phần với chi phí hợp lý và thu lợi nhuận cao.
- Áp dụng đánh giá năng suất và thực hiện các Chương trình năng suất, bước đầu là Lean Production, tạo căn bản vững chắc cho việc áp dụng Kiểm Soát năng Suất Toàn Diện (TPM).

Kế Hoạch 5 năm 2016 - 2020

- Đa dạng hóa sản phẩm: hướng đến đầu tư toàn diện để sản xuất kinh doanh trên các lĩnh vực bao bì Y tế, Nông nghiệp, Giống – cây trồng, Dược phẩm và màng xuất khẩu.
- Chuyên môn hóa công nghệ theo xu hướng nghiên cứu chuyên sâu một (hay nhiều) loại sản phẩm mục tiêu.
- Tái cấu trúc triệt để nhằm xây dựng Một Chuỗi cung ứng tối ưu.
- Phát triển và tăng trưởng Thị Phần tại các Khu vực Miền Trung (Lấy Đà Nẵng làm trọng tâm, Miền Đông Nam Bộ (lấy trục Biên Hòa – Vũng Tàu làm trọng tâm), Khu vực Tây Nam Bộ (Long Xuyên – Cần Thơ làm trục phát triển chính), Khu vực Hà Nội và lân cận, chỉ khai thác các thị trường doanh thu cao hoặc biên lợi nhuận lớn. Tăng tổng tài sản lên ước tính 1.000 tỷ đồng và doanh thu bình quân 1.000 tỷ đồng/năm. Tổng số nhân viên hoạt động là 1.000 người trên 3 nhà máy với tổng công suất đạt 300 triệu m²/năm.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên cơ cấu HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ghi chú
1	Bà: Dương Thị Thu Hương	Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	
2	Ông: Dương Quốc Thái	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	
3	Ông: Dương Đức Chính	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	
4	Ông: Dương Văn Xuyên	Thành viên HĐQT	
5	Ông: Nguyễn Hồng Tuấn	Thành viên HĐQT	TV HĐQT độc lập
6	Ông: Doãn Hoàng Việt	Thành viên HĐQT	TV HĐQT độc lập
7	Ông: Dương Thái Bình	Thành viên HĐQT	
8	Bà: Nguyễn Thị Tường Vi	Thành viên HĐQT	TV HĐQT độc lập
9	Ông: Nguyễn Nhân Nghĩa	Thành viên HĐQT	
10	Ông: Vũ Quang Thịnh	Thành viên HĐQT	Từ nhiệm từ ngày 01/11/2015

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số 04/NQ-HĐQT ngày 31/10/2015, ông Vũ Quang Thịnh đã từ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT kể từ ngày 01/11/2015.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty chưa có tiểu ban trực thuộc HĐQT

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của ban điều hành, các mảng hoạt động kinh doanh của Công ty được Tổng Giám đốc chỉ đạo sát sao, kịp thời. Công tác quản lý điều hành được thực hiện tốt.
- Trong năm 2015, HĐQT đã tổ chức 5 buổi họp thường kỳ và ban hành 05 Nghị quyết xoay quanh các lĩnh vực như: kế hoạch đại hội cổ đông thường niên năm 2015, xem xét báo cáo tổng kết hoạt động Sản xuất Kinh doanh năm 2014, phương án phân phối lợi nhuận năm 2014; kế hoạch Sản xuất Kinh doanh năm 2015, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2013 và 2014, các vấn đề về mở rộng kinh doanh, phát triển thị trường, lãi suất, hạn mức vay ngân hàng...
- Ngày 28/6/2015 Công ty đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015.
- Tháng 11/2015 Công ty đã phát hành 1.076.674 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2013 và 2014.
- Tháng 12/2015 Công ty đã hoàn tất việc thay đổi Giấy phép kinh doanh với vốn điều lệ 135.766.640.000 đồng

SAPLASTIC - BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

- Bên cạnh đó, HĐQT còn tập trung thảo luận, bàn bạc nhằm để giải quyết các sự kiện cấp bách liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời chỉ đạo tình hình tài chính, các khoản tín dụng Ngân hàng, điều chỉnh sách lược hợp lý trong từng thời điểm nhằm đưa ra những phương án Kinh doanh hiệu quả nhất.

Thành viên HĐQT tham gia các cuộc họp trong năm 2015

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà: Dương Thị Thu Hương	Chủ tịch	05	100%	
2	Ông: Dương Quốc Thái	Phó Chủ tịch	05	100%	
3	Ông: Dương Đức Chính	Phó Chủ tịch	05	100%	
4	Ông: Dương Văn Xuyên	Thành viên	05	100%	
5	Ông: Nguyễn Hồng Tuấn	Thành viên	05	100%	
6	Ông: Doãn Hoàng Việt	Thành viên	0	0%	Ủy quyền cho Ông Dương Quốc Thái tham dự
7	Ông: Dương Thái Bình	Thành viên	05	100%	
8	Bà: Nguyễn Thị Tường Vi	Thành viên	05	100%	
9	Ông : Nguyễn Nhân Nghĩa	Thành viên	05	100%	
10	Ông : Vũ Quang Thịnh	Thành viên	02	50%	Ủy quyền cho Bà Dương Thị Thu Hương tham dự

Nghị quyết HĐQT trong năm 2015

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1.	01/NQ-HĐQT	04/03/2015	Xin gia hạn thời gian tổ chức ĐHCĐ năm 2015
2.	01/NQ-ĐHĐCĐ	27/06/2015	Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc cầm cố tài sản vay vốn Ngân hàng và thực hiện Phương án phát hành Trái phiếu/cổ phiếu trong năm 2015 & 2016
3.	02/NQ-ĐHĐCĐ	28/06/2015	Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2015
4.	03/NQ-HĐQT	31/08/2015	Thông qua việc đăng ký phát hành 1.076.741 cổ phiếu trả cổ tức năm 2013 và 2014
5.	04/NQ-HĐQT	31/10/2015	Thông qua đơn từ nhiệm vị trí TV HĐQT nhiệm kỳ 2012-2017 của Ông Vũ Quang Thịnh
6.	05/NQ-HĐQT	05/11/2015	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2013 và 2014
7.	06/NQ-HĐQT	16/11/2015	Thông qua hồ sơ đăng ký thay đổi niêm yết cổ phiếu

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

HDQT Công ty có 03 thành viên độc lập là: Ông Nguyễn Hồng Tuấn, Ông Doãn Hoàng Việt, Bà Nguyễn Thị Tường Vi. Trong năm 2015, hai trong số ba thành viên tham gia đầy đủ đồng thời đóng góp những ý kiến tích cực vào các buổi họp thường kỳ và bất thường của HDQT.

e) Hoạt động các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : không có**f) Danh sách thành viên Hội đồng Quản trị có chứng chỉ Quản trị Công ty**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chứng chỉ
1	Dương Quốc Thái	Phó CT HDQT	Chứng chỉ hoàn thành khóa học “Quản trị Công ty cho các Công ty cổ phần”
2	Nguyễn Hồng Tuấn	TV HDQT	Chứng chỉ hoàn thành khóa học “Quản trị Công ty cho các Công ty cổ phần”
3	Dương Văn Xuyên	TV HDQT	Chứng chỉ hoàn thành khóa học “Quản trị Công ty cho các Công ty cổ phần”
4	Dương Thái Bình	TV HDQT	Chứng chỉ hoàn thành khóa học “Quản trị Công ty cho các Công ty cổ phần”
5	Trần Thị Bích	TV BKS	Chứng chỉ hoàn thành khóa học “Quản trị Công ty cho các Công ty cổ phần”
6	Lê Duyên Anh	TV BKS	Chứng chỉ hoàn thành khóa học “Quản trị Công ty cho các Công ty cổ phần”

2. Ban Kiểm soát**a) Danh sách Ban Kiểm soát**

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Bà: Đỗ Thị Nghiêu	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bà: Trần Thị Bích	Thành viên
3	Ông: Lê Duyên Anh	Thành viên

🚩 **Tóm tắt lý lịch ban kiểm soát:** Xem tại Phụ lục III đính kèm.

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2015

Năm 2015, Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ vào các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty. Các thành viên đã nghiêm chỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và cũng thường xuyên trao đổi đánh giá tình hình hoạt động của Công ty để có ý kiến tham gia kịp thời.

Các hoạt động chính của Ban Kiểm soát trong năm 2015 bao gồm:

- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Cán bộ Quản lý khác trong Công ty;
- Giám sát công tác kiểm toán nội bộ, đánh giá hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ của công ty;
- Tiến hành kiểm tra kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2015;

- Thực hiện một số công việc khác theo quyết định của Đại hội cổ đông, quy định của Điều lệ và pháp luật.

🚩 Các cuộc họp của Ban Kiểm soát trong năm

Lần 1: Thực hiện công tác soát xét 6 tháng đầu năm 2015.

Lần 2: Thực hiện công tác soát xét cả năm 2015.

🚩 Về sự phối hợp hoạt động giữa các Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Ban kiểm soát nhận thấy các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà cổ đông đã giao phó. Trong năm 2015, theo đề nghị của Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát đã cùng tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị để giám sát và có ý kiến trực tiếp tới các vấn đề thuộc quyền hạn của Ban kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Tại Đại hội cổ đông thường niên 2015 ngày 28/06/2015, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua tổng mức thù lao, khen thưởng cho HĐQT, BKS, BTGD và CBCNV Công ty là 15% trên lợi nhuận sau thuế, cụ thể:

- 10%: Quỹ khen thưởng phúc lợi cho CBCNV
- 5%: thù lao và Quỹ thưởng của HĐQT, BKS và Ban điều hành

Trong năm 2015, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao, khen thưởng cho các đối tượng nêu trên với mức bình quân như sau:

- Thành viên Hội đồng Quản trị: 60.000.000 đồng/người
- Thành viên Ban Kiểm soát: 30.000.000 đồng/người

a) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với CĐ nội bộ/CĐ lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán)
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	
1.	Vietnam Holding Limited	CĐ lớn	1.600.000	12,8%	0	0%	Bán
2.	Quỹ Đầu Tư VN	CĐ lớn	1.354.050	10,83%	0	0%	Bán
3.	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư	CĐ lớn	947.750	7,58%	85.297	0,63%	Bán
4.	Tạ Thị Tuyết Lan	CĐ nội bộ	75	0,00%	0	0%	Bán

b) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

c) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty đã tuân thủ và thực hiện tốt công tác Quản trị công ty theo quy định Quy chế Quản trị Công ty, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán



CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN HÀ NỘI

THÀNH VIÊN HÃNG KIỂM TOÁN ALLIANCE OF INTER-CONTINENTAL ACCOUNTANTS
Trụ sở chính: Số 3, ngõ 1295, đường Giải Phóng, P. Hoàng Liệt, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội
ĐT: (84) 4 3974 5080/81/82 Fax: (84) 4 3974 5083
Email: cpahanoi@fpt.vn Website: www.cpahanoi.com



Số: *M* /2016/BCKT/BCTC/CPA HANOI

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2015
của Công ty Cổ phần Bao bì nhựa Sài Gòn

Kính gửi

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Bao bì nhựa Sài Gòn

Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bao bì nhựa Sài Gòn ("Công ty"), được lập ngày 20/01/2016, từ trang 06 đến trang 29, bao gồm Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc và Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bao bì nhựa Sài Gòn tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo kiểm toán được lập thành 10 bản tiếng Việt và 10 bản tiếng Anh, các bản có giá trị ngang nhau. Công ty Cổ phần Bao bì nhựa Sài Gòn giữ 09 bản tiếng Việt và 09 bản tiếng Anh, Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội giữ 01 bản tiếng Việt và 01 bản tiếng Anh.

Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2016

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN HÀ NỘI

Phó Tổng Giám đốc



Lê Văn Dò

*Giấy CNDKHN kiểm toán số:
0231-2013-016-1*

Kiểm toán viên

Nguyễn Thành Tuấn

*Giấy CNDKHN kiểm toán số:
2541-2013-016-1*

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN

Địa chỉ: Đường số 10 - KCN Tân Bình, Q Tân Phú, TP HCM

Mẫu số B01a-DN

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính 2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		659.893.318.535	542.375.006.192
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		2.271.093.446	1.748.848.471
1. Tiền	111	V.01	2.271.093.446	1.748.848.471
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02	19.220.666.345	11.720.666.345
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		19.220.666.345	11.720.666.345
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		203.742.044.562	150.627.613.864
1. Phải thu ngắn hạn khách hàng	131	V.03	105.456.655.374	83.840.138.197
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.04	7.361.766.001	21.805.865.466
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.05	92.755.856.463	46.341.234.591
4. Dự phòng phải thu NH khó đòi (*)	137	V.06	(1.832.233.276)	(1.359.624.390)
IV. Hàng tồn kho	140	V.07	413.751.357.259	353.310.330.832
1. Hàng tồn kho	141		413.751.357.259	353.310.330.832
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		20.908.156.923	24.967.546.680
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.11a	20.690.481.301	24.785.548.704
2. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.12a	217.675.622	181.997.976
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		180.080.604.571	197.097.689.564
II. Tài sản cố định	220		143.864.627.542	166.901.357.414
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.08	131.817.313.656	152.950.228.960
- Nguyên giá	222		270.611.107.483	269.099.116.771
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(138.793.793.827)	(116.148.887.811)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.09	9.853.796.383	11.690.974.903
- Nguyên giá	225		12.915.760.583	12.915.760.583
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226		(3.061.964.200)	(1.224.785.680)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	2.193.517.503	2.260.153.551
- Nguyên giá	228		3.213.511.425	3.213.511.425
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(1.019.993.922)	(953.357.874)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		36.215.977.029	30.196.332.150
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11b	34.505.451.859	28.216.366.980
2. Tài sản dài hạn khác	268	V.12b	1.710.525.170	1.979.965.170
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		839.973.923.106	739.472.695.756

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 29 là bộ phận hợp thành Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN
Địa chỉ: Đường số 10 - KCN Tân Bình, Q Tân Phú, TP HCM

Mẫu số B01a-DN
Báo cáo tài chính
Cho năm tài chính 2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

(Tiếp theo)

Đơn vị tính: đồng

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1	2	3	4	5
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		604.169.740.453	510.160.849.390
I. Nợ ngắn hạn	310		577.154.071.143	452.385.039.393
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13a	74.704.552.686	54.360.783.014
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		176.884.673	716.719.285
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	V.14	2.495.288.560	2.456.539.117
4. Phải trả người lao động	314		3.833.147.000	4.030.377.078
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	103.510.246	195.880.338
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	4.349.995.143	4.777.867.247
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17a	491.489.887.125	385.834.604.614
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		805.710	12.268.700
II. Nợ dài hạn	330		27.015.669.310	57.775.809.997
1. Phải trả người bán dài hạn	331	V.13b	2.210.661.700	2.210.661.700
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.17b	24.805.007.610	55.565.148.297
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		235.804.182.653	229.311.846.366
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.18	235.804.182.653	229.311.846.366
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		135.766.640.000	124.999.900.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		135.766.640.000	124.999.900.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		81.493.600.000	81.493.600.000
3. Cổ phiếu quỹ (*)	415		(12.174.202.270)	(12.174.202.270)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		1.995.963.591	1.486.637.183
5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		1.179.421.711	754.983.038
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		27.542.759.621	32.750.928.415
- LNST chưa phân phối đến cuối kỳ trước	421a		17.291.769.356	24.262.154.950
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		10.250.990.265	8.488.773.465
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		839.973.923.106	739.472.695.756

Người lập biểu


Nguyễn Thị Ngọc Bích

Q. Kế toán trưởng


Võ Trung Hoàng

TP HCM, ngày 20 tháng 01 năm 2016



Tổng Giám đốc


TSKH. Dương Quốc Thái

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 29 là bộ phận hợp thành Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN
Địa chỉ: Đường số 10 - KCN Tân Bình, Q Tân Phú, TP HCM

Mẫu số B02a-DN
Báo cáo tài chính
Cho năm tài chính 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2015

Đơn vị tính: đồng

STT	Chi tiêu	Mã số	Thuyết Minh	Năm nay	Năm trước
	1	2	3	6	7
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	815.041.207.119	787.587.856.823
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	1.594.771.629	41.975.158.032
	+ Giảm giá hàng bán			1.485.230.096	270.527.328
	+ Hàng bán bị trả lại			109.541.533	41.704.630.704
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	10	VI.3	813.446.435.490	745.612.698.791
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.4	707.108.535.286	644.813.526.335
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	20		106.337.900.204	100.799.172.456
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.5	543.629.566	1.304.910.009
7.	Chi phí tài chính	22	VI.6	46.042.505.266	45.536.645.781
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		45.309.257.797	44.715.997.576
8.	Chi phí bán hàng	25	VI.7	24.623.206.472	22.234.526.173
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8	23.125.179.075	23.345.932.918
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		13.090.638.957	10.986.977.593
11.	Thu nhập khác	31	VI.9	773.436.530	13.040.424.623
12.	Chi phí khác	32	VI.0	562.981.498	12.931.909.322
13.	Lợi nhuận khác	40		210.455.032	108.515.301
14.	Tổng lợi nhuận, kế toán trước thuế	50		13.301.093.989	11.095.492.894
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.11	3.050.103.724	2.606.719.429
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		10.250.990.265	8.488.773.465
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.12	845	710
19.	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		-	-

Người lập biểu


Nguyễn Thị Ngọc Bích

Q. Kế toán trưởng


Võ Trung Hoàng

TP HCM, ngày 20 tháng 01 năm 2016

Tổng Giám đốc




TSKH. Dương Quốc Thái

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 29 là bộ phận hợp thành Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN
Địa chỉ: Đường số 10 - KCN Tân Bình, Q Tân Phú, TP HCM

Mẫu số B03a-DN
Báo cáo tài chính
Cho năm tài chính 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp trực tiếp)
Năm 2015

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	1	874.446.621.847	837.837.824.154
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa, dịch vụ	2	(988.573.739.246)	(989.452.205.323)
3. Tiền chi trả cho người lao động	3	(43.604.053.979)	(43.834.350.075)
4. Tiền chi trả lãi vay	4	(45.938.995.020)	(44.520.117.238)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	5	(3.188.278.534)	(2.793.239.919)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	6	257.644.427.820	345.834.752.497
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	7	(114.098.865.891)	(125.972.551.122)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(63.312.883.003)	(22.899.887.026)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(1.531.937.030)	(924.539.226)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	-	14.150.733.708
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(16.083.014.458)	(5.500.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	8.583.014.458	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	364.681.184	31.088.890
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(8.667.255.846)	7.757.283.372
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền chi trả vốn góp cho các CSH, mua lại CP của DN đã phát hành	32	-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	974.505.629.788	1.095.796.034.256
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(897.245.407.808)	(1.078.642.046.519)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	(2.365.080.156)	(1.576.720.104)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(2.392.758.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	72.502.383.824	15.577.267.633
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	522.244.975	434.663.979
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	1.748.848.471	1.314.184.492
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	2.271.093.446	1.748.848.471

TP HCM, ngày 20 tháng 01 năm 2016

Người lập biểu

Q. Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc


Nguyễn Thị Ngọc Bích


Võ Trung Hoàng



TSKH. Dương Quốc Thái

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 29 là bộ phận hợp thành Báo cáo tài chính

VII. VĂN HÓA DOANH NGHIỆP VÀ TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG

1. Văn hóa Doanh nghiệp

Việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp được Công ty rất chú trọng và xem là tài sản vô giá trong quá trình phát triển bền vững. Với chính sách và kinh phí của Công ty, Công đoàn thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong doanh nghiệp thông qua các phong trào hoạt động TDTT, giao lưu văn hóa với các Cơ quan, Đơn vị bạn.

2. Trách nhiệm cộng đồng

Mặc dù mãi miết với tốc độ sản xuất, nhưng Saplastic không quên đặt nặng kế hoạch vào những trọng tâm công tác xã hội và phong trào, cũng như chăm lo cải thiện đời sống vật chất tinh thần cho toàn thể CBCNV tại Công ty. Công ty thường xuyên liên hệ với địa phương, khu công nghiệp, Hội chữ thập đỏ để tìm hiểu thông tin về những hoạt động xã hội, cũng như tổ chức những chương trình tài trợ, ủng hộ các nạn nhân, người nghèo...

Một số hoạt động xã hội tiêu biểu của Công ty:

- Các công tác từ thiện do địa phương hoặc Khu Công nghiệp vận động.
- Cứu trợ lũ lụt, hỗ trợ hộ dân nghèo hằng năm do UBND Quận Tân Phú phát động.
- Hỗ trợ trao học bổng cho Sinh viên nghèo hiếu học của Trường Đại Học Quốc gia TP Hồ Chí Minh, Trường Đại học Đà Lạt, Trường Đại học Yersin Đà Lạt...
- Tham gia các hoạt động Đoàn Thanh niên cùng công tác từ thiện, đi bộ hưởng ứng phong trào do địa phương hay Ban Quản lý các KCN và KCX Thành phố Hồ Chí Minh vận động.

Không phụ lòng phần đầu mọt mỗi của cả tập thể, con tàu Saplastic đã có uy tín trong ngành, có sự tin nhiệm đến cấp Thành phố, được trao tặng Bằng khen của Thủ trưởng Bộ Công thương và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố khen tặng tập thể Saplastic trong 02 năm liền là một minh chứng. Đó là một sự khuyến khích, động lực để Saplastic không ngừng phấn đấu hoàn thiện và vươn cao sự phát triển của mình.

TP.HCM, ngày 25 tháng 03 năm 2016

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ThS. Lương Thị Thu Hương

Phụ lục I

TÓM TẮT LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên	Chức vụ	Lý lịch
1	Ông: Dương Quốc Thái	Tổng Giám đốc (kiêm Phó Chủ tịch HĐQT)	<p>Ngày tháng năm sinh: 31/10/1973 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ văn hóa: Giáo sư Khoa học Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Toán Lý, Tiến sĩ Quản trị Kinh doanh Sở hữu cổ phần: 570.876 cổ phần (tỷ lệ 4,20%) Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1996 – 1997: Công tác tại phòng XNK và Đầu tư Công ty Vifon - 1998 – 2001: Chủ tịch HĐQT Công ty Bao bì Tín Thành (Batico) - 2001 – 2007: Tổng Giám Đốc Công ty Saplastic SJC - 2007 – 2011: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Saplastic SJC - 2012 – nay: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty Saplastic SJC
2	Ông: Dương Đức Chính	Phó Tổng Giám đốc (kiêm Phó Chủ tịch HĐQT)	<p>Ngày tháng năm sinh: 24/02/1969 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ văn hóa: Tiến sĩ Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Quản trị Kinh doanh Sở hữu cổ phần: 197.290 cổ phần (tỷ lệ 1,45%) Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1996 – 2001: Cán bộ phòng Tiếp thị Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm Miliket - 2001 – 2010: Giám đốc Kinh doanh Công ty Cổ phần Bao bì nhựa Sài Gòn - 2011 – 2012: Phó Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty Saplastic - 2012 – nay: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Saplastic

<p>3</p>	<p>Bà: Dương Thị Thu Hương</p>	<p>Phó Tổng Giám đốc (kiêm Chủ tịch HĐQT)</p>	<p>Ngày tháng năm sinh: 19/11/1964 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ văn hóa: Thạc sĩ Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh Sở hữu cổ phần: 596.611 cổ phần (Tỷ lệ 4,39%) Quá trình công tác: - 1986 – 1999: Nhiếp ảnh gia (Nghệ danh Việt Hương) - 2000 – 2001: Quản lý phòng tạo mẫu và Quản đốc Phân xưởng Công ty Batico. - 2001 – 2006: Quản lý Phòng tạo mẫu và Quản đốc Phân xưởng Công ty Saplastic - 2007 – 2012: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Saplastic - 2012 – nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Saplastic</p>
<p>4</p>	<p>Ông: Võ Trung Hoàng</p>	<p>Quyền Kế Toán Trưởng</p>	<p>Ngày tháng năm sinh: 1974 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế Toán Sở hữu cổ phần: 0 cổ phần Quá trình công tác: - 2006 – 2008: Công ty TNHH May Đinh Cao - 2009 – 2012: Nhà máy Cty TNHH SX TM Phương Quân - 2013 – nay: Công ty Saplastic</p>

(Tỷ lệ sở hữu ngày 22/01/2016)

Phụ lục II

TÓM TẮT LÝ LỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Lý lịch
1	Bà: Dương Thị Thu Hương	Chủ tịch HĐQT	- Chi tiết đã nêu ở Phụ lục I
2	Ông: Dương Quốc Thái	Phó Chủ tịch HĐQT	- Chi tiết đã nêu ở Phụ lục I
3	Ông: Dương Đức Chính	Phó Chủ tịch HĐQT	- Chi tiết đã nêu ở Phụ lục I
4	Ông: Dương Văn Xuyên	Thành viên HĐQT	<p>Ngày tháng năm sinh: 30/07/1936 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ văn hóa: Cử nhân kinh tế Trình độ chuyên môn: Chuyên gia in ấn bao bì màng ghép phức hợp Sở hữu cổ phần: 327.000 cổ phần (Tỷ lệ 2,41%) Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1956 – 1976 : Chuyên viên ấn loát - 1977 – 1994: Phó Giám đốc kiêm chuyên viên Kỹ thuật ấn loát Công ty In Bao Bì Liksin. - 1995 – 2001: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Sài Gòn Trapaco, Phó Chủ tịch Hiệp hội Nhựa TPHCM - 2001 – 2012: Chủ tịch HĐQT kiêm Cố vấn HĐQT Công ty Saplastic - 2012 – nay: Cố vấn HĐQT kiêm thành viên HĐQT Công ty Saplastic
5	Ông: Nguyễn Hồng Tuấn	Thành viên HĐQT	<p>Ngày tháng năm sinh: 31/03/1969 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ văn hóa: Thạc sĩ Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh – Cử nhân Luật Sở hữu cổ phần: 204.963 cổ phần (Tỷ lệ 1,51%) Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1994 – 1998: Cán bộ Phòng đầu tư Tổng Công ty Bảo Hiểm Việt Nam (Bảo Việt) - 1998 – 2001: Phó. TP Đầu tư Bảo Việt - 2001 – 2005: Phó Giám đốc Trung Tâm Đầu tư Bảo Việt. - 2006 – 2006: Phó Trưởng ban phụ trách đầu tư Bảo Việt

			<ul style="list-style-type: none"> - 2006- 2008: Thành viên HĐQT Công ty Saplastic – Trưởng Ban dự án NH Bảo Việt - 2008 – 2011: Thành viên HĐQT Công ty Saplastic - Giám đốc Sở giao dịch Ngân hàng TMCP Bảo Việt - Năm 2012: Thành viên HĐQT Công ty Saplastic - Quyền TGD NH TMCP Bảo Việt - 2013 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Saplastic - TGD Ngân hàng TMCP Bảo Việt
6	Ông: Doãn Hoàng Việt	Thành viên HĐQT	<p>Ngày tháng năm sinh: 08/04/1978 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ văn hóa: Thạc sĩ Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế Phát triển – Đại học Kinh tế Quốc Dân Sở hữu cổ phần: 54.500 cổ phần (Tỷ lệ 0,40%) Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2001 – 2008: Chuyên viên BIDV - 2008 – 2010: Trưởng phòng Quản lý rủi ro – PG Bank - 2010 – 2012: Trưởng phòng Quản lý thanh khoảnMaritime Bank - Năm 2012: Thành viên HĐQT Công ty Saplastic - Trưởng phòng Quản lý thanh khoản Maritime Bank - 2013 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Saplastic - Trưởng phòng Quản lý rủi ro Thị trường Ngân hàng Đại Dương
7	Ông: Dương Thái Bình	Thành viên HĐQT	<p>Ngày tháng năm sinh: 13/12/1965 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ văn hóa: Cử nhân Trình độ chuyên môn: Bác sĩ Y khoa Sở hữu cổ phần: 159.281 cổ phần (Tỷ lệ 1,17%) Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1997 – 2002: Bác sĩ đa khoa Bệnh viện Quận 10 - 2003 – 2006: Bác sĩ khoa cấp cứu bệnh viện Chợ Rẫy - 2007 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Saplastic – Bác sĩ Khoa Cấp cứu bệnh viện Chợ Rẫy

8	Bà: Nguyễn Thị Tường Vi	Thành viên HĐQT	<p>Ngày tháng năm sinh: 28/06/1969 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ văn hóa: Thạc sĩ Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh Doanh Sở hữu cổ phần: Không có Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1993 – 1994: Cán bộ Tín dụng – Ngân hàng VID Puplic Bank - 1994 – 1996: Cán bộ tín dụng – Ngân hàng United Overseas Bank - 1996 – 2006: Trưởng bộ phận KD Cty Đa Quốc Gia – Ngân hàng Citibank - 2006 – 2011: Giám đốc Điều hành – Cty Quản lý Quỹ đầu tư Vietnam Holding - 2011 – 2015: Thành viên HĐQT Công ty Saplastic - Giám đốc Điều hành – Ngân hàng JP Morgan Chase
9	Ông: Nguyễn Nhân Nghĩa	Thành viên HĐQT	<p>Ngày tháng năm sinh: 21/12/1969 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ văn hóa: Thạc sĩ Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế Tài chính Đại học Tổng hợp London Sở hữu cổ phần: Không có Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1992 – 1996: Cán bộ Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Hà Nội - 1997 – 2002: Phó phòng, Trưởng phòng Ban Quản lý Dự án Tín dụng Quốc tế Ngân hàng Nhà nước. - 2002 – 2006: Phó Giám đốc Sở Giao dịch III – Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam - 2006 – 2010: Phó Tổng Giám đốc Công ty Liên doanh Quản lý Đầu tư BIDV – Vietnam Partner - 2006 – 2011: Phó Tổng Giám đốc Công ty Liên doanh Quản lý Đầu tư BIDV- Vietnam Partners - 2011 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Saplastic – Tổng Giám đốc Công ty Liên Doanh Quản lý Đầu tư BIDV – Vietnam Partners

(Tỷ lệ sở hữu ngày 22/01/2016)

Phụ lục III

TÓM TẮT LÝ LỊCH BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Lý lịch
1	Bà: Đỗ Thị Nghiêu	Trưởng Ban Kiểm soát	<p>Ngày tháng năm sinh: 20/10/1947 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ văn hóa: Đại học Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Sở hữu cổ phần: 446.093 cổ phần (Tỷ lệ 3,29%) Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1965 – 1980: Công tác tại Nhà máy Chế tạo biến thế Hà Nội - 1981 – 1982: Công tác tại Báo Lao động, Hà Nội - 1983 – 1996: Công tác tại Cơ quan thường trực Báo Lao Động, TP. HCM - 1997 – 2004: Giám đốc Công ty TNHH Quảng cáo Nam Hải Nam, Giám đốc Công ty TNHH Vương Phúc - 2005 – 2006: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Màng Bao Bì Vĩnh Nam Phát - 2007 – nay: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Saplastic - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bao bì Vĩnh Nam Phát
2	Bà: Trần Thị Bích	Thành viên	<p>Ngày tháng năm sinh: 02/10/1949 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ văn hóa: Đại học Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Sở hữu cổ phần: 2.452 cổ phần (Tỷ lệ 0,02%) Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1969 – 1975: Cán bộ Chiến trường B - 1975 – 1976: Cán bộ Văn Phòng 2 – TP.HCM, Bộ Tài chính - 1976 – 1988: Cán bộ Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam (Bảo Việt) - 1988 – 1991: Chuyên gia tại Angola - 1991 – 2007: Phó Trưởng phòng Kế toán Bảo Việt - 2007 – nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Saplastic

3	Ông: Lê Duyên Anh	Thành viên	<p>Ngày tháng năm sinh: 29/11/1969 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Sinh học Viện Hàn lâm Khoa học Uzbekistan, Liên Xô cũ - Tiến sĩ Quản trị Kinh doanh Đại học Preston Sở hữu cổ phần: 54.500 cổ phần (Tỷ lệ 0,40%) Quá trình công tác:</p> <ul style="list-style-type: none">- 1997-2004: Trưởng Phòng xúc tiến Trung tâm Kỹ Thuật tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng 3 (QUATEST 3)- 2004 – 2007: Giám đốc điều hành Công ty TUV Rheinland Việt Nam- 2007 – 2009: Tổng Giám đốc Viện Tiêu chuẩn Anh – Việt Nam- 2009 – nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Saplastic - Tổng Giám đốc Viện Tiêu chuẩn Anh – Việt Nam
---	--------------------------	------------	--

(Tỷ lệ sở hữu ngày 22/01/2016)